

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÔNG MÃ
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2021/HNGĐ-ST

Ngày 29 tháng 7 năm 2021

V/v: Xin ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Bá Toàn.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Văn Kiên, ông Hà Văn Cường.

- Thư ký phiên tòa:

Ông Bùi Quang Hùng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên tòa:

Ông Sộng Nỗ Ly - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 7 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 117/2021/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 4 năm 2021 về việc Xin ly hôn - Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2021/QĐST-HNGĐ, ngày 28 tháng 6 năm 2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 33 ngày 14 tháng 7 năm 2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Tòng Thị T - Sinh năm 1998; Địa chỉ: Bản N, xã Y, huyện S, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

- Bị đơn: Anh Lường Văn D - Sinh năm 1991; Địa chỉ: Bản O, xã C, huyện S, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn xin ly hôn đề ngày 31/3/2021 và bản tự khai, nguyên đơn chị Tòng Thị T trình bày:

Chị và anh Lường Văn D kết hôn với nhau từ ngày 10/02/2018 trên cơ sở tự nguyện, không có sự ép buộc, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Yên Hưng, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Việc kết hôn được hai bên gia đình tổ chức cưới hỏi theo phong tục tập quán của địa phương. Sau khi kết hôn anh chị chung sống hòa thuận, hạnh phúc được một năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình không

hợp, luôn bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung, mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trở nên trầm trọng, Mặc dù đã được hai bên gia đình nội, ngoại khuyên bảo giáo dục nhiều lần nhưng cũng chỉ được một thời gian ngắn mâu thuẫn lại xảy ra. Hiện nay hai vợ chồng đã sống ly thân, chị xét thấy tình cảm không còn, không thể tiếp tục cuộc hôn nhân với anh D được nữa nên chị đề nghị xin được ly hôn.

- Về con chung: Không có. Không yêu cầu giải quyết.

- Về tài sản: Không có. Không yêu cầu giải quyết.

- Về nợ chung, nợ riêng: Anh chị không vay mượn của ai và cũng không cho ai vay mượn tài sản gì của anh chị.

Đối với anh Lương Văn D: Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần triệu tập anh D đến làm việc nhưng anh D không có mặt. Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ các tài liệu liên quan đến việc giải quyết vụ án cho bố đẻ anh D, bố anh D đã cam kết sẽ chuyển những tài liệu của Tòa án cho anh D, bố anh D cũng cho biết: Anh D chị T sống không hạnh phúc, thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, đã sống ly thân được hai năm, anh D cũng nhất trí ly hôn nhưng không đến Tòa án giải quyết. Như vậy anh D đã được nhận và biết những giấy tờ, thông báo của Tòa án, nhưng anh D không không đến, nên Tòa án không thể tiến hành hòa giải được.

Tại phiên Tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án thẩm phán, thư ký đã tuân theo đúng quy định của pháp luật tố tụng; Quá trình xét xử Hội đồng xét xử đã tuân theo quy định của pháp luật. Nguyên đơn đã chấp hành đúng quy định của pháp luật từ thời điểm thụ lý vụ án và có đơn xin được xét xử vắng mặt; bị đơn đã được tổng đạt các thủ tục theo quy định, tuy nhiên không hợp tác để giải quyết vụ án. Về quan điểm giải quyết: Đề nghị xử cho chị Tòng Thị T được ly hôn anh Lương Văn D. Về con chung, tài sản chung nguyên đơn khai nhận không có, nên không xem giải quyết. Về án phí, buộc chị T chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và đã được xem xét thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền tố tụng: Bị đơn Lương Văn D có hộ khẩu thường trú tại bản Ổ , xã C, huyện S, tỉnh Sơn la. Do vậy Tòa án huyện Sông Mã thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền và đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2] Về sự vắng mặt của các đương sự tại phiên toà:

- Đối với Nguyên đơn: Nguyên đơn vắng mặt nhưng đã có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Đối với bị đơn: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã nhiều lần triệu tập, yêu cầu anh Lương Văn D đến Tòa án để thực hiện các thủ tục tố tụng nhưng anh D không chấp hành. Việc vắng mặt của bị đơn Tòa án xác định là do cố tình trốn tránh, không hợp tác trong quá trình giải quyết vụ án. Do đó, Tòa án giải quyết theo thủ tục chung và quyết định đưa vụ án ra xét xử là phù hợp với quy định tại khoản 1, 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Tòng Thị T và anh Lương Văn D kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Yên Hưng, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Căn cứ vào khoản 1 Điều 9 của Luật Hôn nhân và Gia đình xác định đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

Trong quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do tính tình không hợp nhau, bất đồng quan điểm, anh chị sống ly thân đã lâu, hiện nay không còn quan tâm tới cuộc sống của nhau. Căn cứ vào Điều 19 của Luật hôn nhân và gia đình, xét thấy tình trạng hôn nhân của anh chị đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Việc quyết định cho anh, chị ly hôn là phù hợp với Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

[4] Về con chung: Chị Tòng Thị T khai nhận giữa chị và anh Lương Văn D không có con chung, nên không xem xét giải quyết.

[5] Về tài sản chung, nợ chung: Chị Tòng Thị T khai nhận anh chị không có tài sản chung, không có nợ chung, nên không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí: Chị Tòng Thị T là nguyên đơn nên phải chịu án phí xin ly hôn theo quy định.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 70, khoản 2 Điều 227, khoản 4 Điều 147 và khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Căn cứ các Điều 51, 56 và Điều 57 Luật Hôn nhân Gia đình.

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận đơn khởi kiện xin ly hôn của chị Tòng Thị T đối với anh Lường Văn D.

Xử cho chị Tòng Thị T được ly hôn anh Lường Văn D.

2. Về án phí: Chị Tòng Thị T phải nộp án phí xin ly hôn là 300.000đ (ba trăm ngàn đồng), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0001610 ngày 02/4/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Chị Tòng Thị T đã nộp đủ án phí.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định./.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh;
- Viện kiểm sát Sông Mã;
- THADS;
- Các đương sự;
- UBND xã Yên Hưng;
- Lưu hồ sơ
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Bá Toàn